

KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC SINH
MÔN: TIẾNG ANH
NĂM HỌC: 2024-2025

1. Khối 6: Tiếng anh 6

Điểm kiểm tra	Hình thức	Yêu cầu	Thời gian	Ghi chú
KT, ĐG 1 (Kiểm tra miệng)	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 1-16	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 2 (Kiểm tra 15' lần 1)	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia thì present simple, present progressive, like + Ving. - Đọc hiểu để làm bài tập chia động từ câu đồng nghĩa like =enjoy + V-ing = love to +Vb	Tuần 6	15 phút
KT, ĐG 3 (Kiểm tra 15' lần 2)	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia thì present simple, present progressive, Adverb of frequency. - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa với start = open, close = end.	Tuần 9	15 phút
KT, ĐG 4 (Kiểm tra 15' lần 3)	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia thì present simple, present progressive and simple future tenses and Do you have ..? Would you like.....? - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice countable, uncountable Nouns và xếp câu.	Tuần 13	15 phút
The first mid-term	- Writing on the	- Vocabulary: Unit 1, 2, 3 describe -Talk about how often you do activities in	Tuần 10	60'

test	paper	your free time. -Talk about future events. -Grammar: Adverbs of frequency, Present Simple for future use. -Stress adverbs for emphasis -Sound change for “What time...?” -Listening: for main idea/details. to people talking about festivals. - Speaking: role-play, describing festivals...to an overseas friend about Mid-Autumn Festival -Conversation skills: getting time to think. -Reading: an article about festival in Vietnam. -Writing: text messages about a festival		
The first final-term test	- Writing on the paper	- Vocabulary: Unit 1-Unit5 Buy clothes in a clothing store. - Order food and drinks in a restaurant. - Demonstratives and Object pronouns, quantifiers, countable nouns. Sound changes for: Do you have...?” Sound change for”....Would you like...?” Listening: for gist/ details...to a man talking about international foods -Speaking: role- play, describing food. ...about food from around the world. Conversation Skill: Starting a conversation to offer help. - Reading: for main idea/details an article about Vietnamese food. - Writing: a paragraph about two local dishes.	Week 16	60’

KT, ĐG 5 (Kiểm tra miệng)	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	- HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 19-31	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 6 (Kiểm tra 15' lần 4)	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết cách dùng definite and indefinite articles, preposition of place - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa với "imperative" "so"	Tuần 24	15 phút
KT, ĐG 7 (Kiểm tra 15' lần 5)	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết cách nói make & respond to suggestions, preposition of time - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa với "What time"	Tuần 27	15 phút
KT, ĐG 8 (Kiểm tra 15' lần 6)	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết cách sử dụng "might", First Conditional sentences. - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa câu điều kiện loại 1	Tuần 31	15 phút
The second mid-term test	- Writing on the paper	- Vocabulary: Unit 6.7.8.9 Compare homes now and in the future. Describe similarities and differences between homes now and in the future. Grammar: - Future Simple: indefinite quantifiers "might" for future possibilities. - Listening: for details... to a talk about life on a space station. - Speaking: role-play, astronaut interview... about life on the Moon. - Conversation Skill: Showing you don't understand	Week 28	60'

The second final-term test	- Writing on the paper	- Vocabulary: Unit 6-Unit10 Identifiy landmarks in cities around the world. Grammar -Compare features of cities around the world -First Conditional sentences. - Comparative and Superlative adjectives -Listening:for main ideas/ details... to students talking about cities -Speaking: discussion, comparing cities using facts...about comparing cities. Conversation Skill: Showing interest. -Reading: For main idea/ detail An article about the Vietnamese capital. -Writing:...a paragraph about a city	Week 35	60'
----------------------------	------------------------	--	---------	-----

1. Khối 7: Tiếng anh 7

Điểm kiểm tra	Hình thức	Yêu cầu	Thời gian	Ghi chú
KT, ĐG 1	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 1-Tuần 16	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 2	Trắc nghiệm &	- HS biết chia thì present simple, present progressive for future plans và sử dụng giới	Tuần 5	15 phút

	tự luận	từ nơi chốn - Đọc hiểu để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa với “love=enjoy=...”		
KT, ĐG 3	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia thì present simple, present progressive, biết cách sử dụng của indefinite quantifiers và should(n’t) - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa với “Remember, want”	Tuần 10	15 phút
KT, ĐG 4	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia thì present simple, present progressive, past simple with regular verbs and making suggestions. - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa “Making suggestion”	Tuần 15	15 phút
The first mid-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 1, 2, 3 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket) - Grammar: + The tenses: Present Progressive and Simple Future, + Modals + Prepositions of time and places.	Tuần 11	60’
The first final-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 1, 2, 3, 4, 5 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket) - Grammar: + The tenses: Present Progressive and Simple Future, + Modals + Prepositions of time and places.	Tuần 17	60’

KT, ĐG 5	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 19- Tuần 31	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 6	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia các thì đã học, cấu trúc have to và intensifiers and ‘because’. - Đọc hiểu để làm bài tập multiple choice và viết lại câu.	Tuần 23	15 phút
KT, ĐG 7	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia các thì đã học, cấu trúc so sánh bằng và “like” and “different from”.. - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết lại câu.	Tuần 27	15 phút
KT, ĐG 8	Trắc nghiệm & tự luận	- HS biết chia các thì đã học, cách dùng articles. - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết lại câu.	Tuần 31	15 phút
The second mid-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 6, 7 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket) - Grammar: + The tenses: Present Progressive and Simple Future, + Identifiers and “because” + Possessive pronouns and adjectives in order. + “(not) as...as” + “like” and “different from”	Tuần 27	60’
The second final-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 6, 7, 8, 9, 10 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket)	Tuần 33	60’

		- Grammar: + The tenses: Present Progressive and Simple Future, + Identifiers and “because” + Possessive pronouns and adjectives in order. + “(not) as...as” + “like” and “different from” + Articles + “more...than”and “less...than” + “and” and “but”		
--	--	--	--	--

1. Khối 8: Tiếng anh 8 - HKII

Điểm kiểm tra	Hình thức	Yêu cầu	Thời gian	Ghi chú
KT, ĐG 1 (Kiểm tra miệng)	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 1-18	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 2 (Kiểm tra 15' lần 1)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 1- HS biết cách sử dụng: + Phrasal verbs + Because & Because of + To - infinitive	Tuần 4	15 phút
KT, ĐG 3 (Kiểm tra 15' lần 2)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 2- HS biết sử dụng: + Would + Used to	Tuần 8	15 phút
KT, ĐG 4 (Kiểm tra 15' lần 3)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 3 - HS biết sử dụng: + Relative pronouns + Wish with the past simple	Tuần 13	15 phút

The first mid-term test		Vocabulary: Unit 1 -Talk about leisure activities in your free time, favorite hobby make freetime activity plans with friends Vocabulary: Unit 2 -talk about life in the country and the city -Talk about folk games and activities in the country -talk about festival in the country Grammar Unit 1 -use verbs (to express preference) + gerund - thì present simple for future meaning and preposition of time, talk about leisure activities, likes, dislikes, use verbs (to express preference)+ gerund Grammar Unit 2 -use countable & uncountable nouns with indefinite quantifiers. - use verbs (to express preference) + to infinitives and adverbs of frequency, Simple Present -love/prefer/ don't like/ like + to V	Tuần 9	60'
The first final-term test	Trắc nghiệm & tự luận	Vocabulary: Review Unit 1, Unit 3, Unit 3, Unit 4 Unit 3 -talk about ways to protect the environment -give advice about how to reduce pollution -use conjunctions to make compound and complex sentences -the words relate to the effects of pollution.- -use the first Conditional (Simple future, Simple Present) Unit 4	Tuần 18	60'

		-give advice on what to do in a disaster -talk about disasters -talk about the dangers of disasters and what you should do -Use Wh- questions -Use Prepositions of place and movement		
--	--	---	--	--

*** KHỐI 8 - HKII**

Điểm kiểm tra	Hình thức	Yêu cầu	Thời gian	Ghi chú
KT, ĐG 1 (Kiểm tra miệng)	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 19-32	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 2 (Kiểm tra 15' lần 4)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 5- HS biết cách sử dụng Comparative Adverbs. - Use conjunctions to make longer, make interesting sentences	Tuần 22	15 phút
KT, ĐG 3 (Kiểm tra 15' lần 5)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 6- HS biết chia thì Future simple to make predictions about where humans will live in the future, Past continuous, and Past Simple - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice và viết câu đồng nghĩa .	Tuần 26	15 phút
KT, ĐG 4 (Kiểm tra 15' lần 6)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 7 - HS biết sử dụng possessive pronouns, use reported speech for statements - Thuộc từ vựng để làm bài tập multiple choice countable, uncountable Nouns và xếp câu.	Tuần 30	15 phút
The second mid-term test	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 5 -use Wh-questions and yes/No questions	Tuần 26	60'

		-compare robots –Use comparative adverbs -talk about smart phone. -Using conjunction to make long more interesting sentences. Unit 6 -talk about possible UFO and alien sightings in the past -Future simple to make predictions about where humans will live in the future, Past continuous, and Past Simple		
The second final-term test	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 7 - talk about dreams and dream jobs - possessive pronouns -Use reported speech for statements -talk about problems teens have where you live Unit 8 -talk about the culture of ethnic groups in Viet nam -Use articles -Use reported speech for questions -Talk about fun things to do at ethnic villages in Vietnam	Tuần 35	60'

1. Khối 9: Tiếng anh 9 - HKI

Điểm kiểm tra	Hình thức	Yêu cầu	Thời gian	Ghi chú
KT, ĐG 1 (Kiểm tra miệng)	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 1-18	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 2 (Kiểm tra	Trắc nghiệm &	Unit 1- Hs biết cách sử dụng: + Phrasal verbs	Tuần 4	15 phút

15' lần 1)	tự luận	+ Because & Because of + To - infinitive		
KT, ĐG 3 (Kiểm tra 15' lần 2)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 2- HS biết sử dụng: + Would + Used to	Tuần 8	15 phút
KT, ĐG 4 (Kiểm tra 15' lần 3)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 3 - HS biết sử dụng: + Relative pronouns + Wish with the past simple	Tuần 13	15 phút
The first mid-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 1, 2 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket) - Grammar: + To Infinitives + Phrasal verbs + Averbial clauses / phrases of reason + Would / use to	Week 9	60'
The first final-term test		- Vocabulary: Unit 1, 2, 3, 4 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket) - Grammar: + To Infinitives + Phrasal verbs + Averbial clauses / phrases of reason + Would / use to + Defining relative clauses with relative pronouns + Wish with the past	Week 18	60'

*** Tiếng anh 9 - HKII**

Điểm kiểm tra	Hình thức	Yêu cầu	Thời gian	Ghi chú
KT, ĐG 1 (Kiểm tra miệng)	Vấn đáp & bài tập ngữ pháp	HS thuộc từ vựng và áp dụng được cấu trúc đã học ở tiết trước.	Tuần 19-32	Đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ
KT, ĐG 2 (Kiểm tra 15' lần 4)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 5- Hs biết cách sử dụng The tenses: Suggest + gerund. + Averbial clauses of concession +Comparative structures with intensifiers + Verbs + Gerund +Non –defining Relative clauses	Tuần 22	15 phút
KT, ĐG 3 (Kiểm tra 15' lần 5)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 6- HS biết sử dụng +Non –defining Relative clauses + Verbs + Gerund	Tuần 30	15 phút
KT, ĐG 4 (Kiểm tra 15' lần 6)	Trắc nghiệm & tự luận	Unit 7 - HS biết sử dụng + The tenses: The Past Continous, + The tenses: Suggest + gerund. + Averbial clauses of concession +Comparative structures with intensifiers + Verbs + Gerund +Non –defining Relative clauses +Averbial clauses of result +Reported Spech +Could and wh-words before to - infinitive	Tuần 34	15 phút
The second mid-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 5, 6 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket)	Week 24	60'

		- Grammar: + The tenses: Suggest + gerund. + Averbial clauses of concession +Comparative structures with intensifiers + Verbs + Gerund +Non –defining Relative clauses		
The second final-term test	Trắc nghiệm & tự luận	- Vocabulary: Unit 5, 6, 7, 8 - (Multiple choice, arranging the words, complete the passage and “True or False”, Supply the correct tense in the bracket) - Grammar: + The tenses: The Past Continous, .. + The tenses: Suggest + gerund. + Averbial clauses of concession +Comparative structures with intensifiers + Verbs + Gerund +Non –defining Relative clauses +Averbial clauses of result +Final Conditional with modals +Verbs+to infinitive	Week 35	60’

NHÓM TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Thảo